

CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao
hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (*viết tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW*), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình thực hiện như sau:

I- TÌNH HÌNH

Qua hơn 20 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã đạt được một số kết quả quan trọng; có trên 250 hợp tác xã, trong đó trên 40% hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, doanh thu bình quân ước đạt 01 tỷ đồng/năm/hợp tác xã. Chất lượng, số lượng hợp tác xã tăng lên, hoạt động đa dạng về ngành nghề, lĩnh vực. Một số hợp tác xã đã thành công bước đầu trong tổ chức sản xuất theo liên kết chuỗi, mạnh dạn tìm kiếm đối tác, thị trường tiêu thụ sản phẩm; ứng dụng có hiệu quả các công nghệ sản xuất tiên tiến. Qua đó, đã xuất hiện một số điển hình tiên tiến, hỗ trợ khá tốt cho kinh tế hộ thành viên, người lao động và nhiều hộ ngoài thành viên phát triển, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; góp phần khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh, thúc đẩy tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và của các thành phần kinh tế đã có sự chuyển biến tích cực. Công tác quản lý nhà nước; hoạt động tư vấn, hỗ trợ; triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đối với kinh tế tập thể được quan tâm chỉ đạo kịp thời.

Tuy nhiên, kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua phát triển chậm so với mục tiêu đề ra và so với nhiều địa phương trong cả nước. Đa số hợp tác xã có quy mô nhỏ, siêu nhỏ, năng lực nội tại, chất lượng hoạt động còn yếu kém, thiếu sự liên kết; trình độ năng lực cán bộ quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh còn hạn chế, ít tiếp cận, áp dụng khoa học công nghệ; chất lượng sản phẩm, dịch vụ chưa ổn định; việc xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa còn hạn chế; chưa có mô hình sản xuất hàng hóa lớn; vốn điều lệ thấp, khó khăn về nguồn lực tài chính, việc tiếp cận chính sách, các nguồn vốn vay gặp khó khăn (cả tín chấp và thế chấp).

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém trên là do: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng ở địa phương chưa được chú trọng đúng mức; vai trò quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể của chính quyền một số nơi chưa hiệu quả; một số sở, ban, ngành có chức năng, nhiệm vụ liên quan đến phát triển kinh tế tập thể chưa thường xuyên quan tâm hỗ trợ. Bộ máy quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế tập thể các cấp thiếu tập trung và ít kinh nghiệm; cán bộ phụ trách phần lớn là kiêm nhiệm.

Năng lực quản trị, điều hành hoạt động hợp tác xã còn nhiều hạn chế. Công tác quản lý tài chính, kế toán chưa cụ thể, rõ ràng, thiếu kinh nghiệm trong liên kết chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nên hiệu quả sản xuất, kinh doanh chưa cao; số hợp tác xã hoạt động yếu kém, phải giải thể còn nhiều. Cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể còn nhiều bất cập, thiếu tính đồng bộ, nguồn lực hỗ trợ còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu.

Nhận thức của cán bộ và nhân dân về kinh tế tập thể còn hạn chế. Một bộ phận nhân dân còn bị ảnh hưởng về mô hình kinh tế tập thể cũ nên chưa muốn tham gia. Một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể của nhà nước ban hành chưa đồng bộ, rõ ràng; nguồn lực thực hiện còn hạn chế, phân tán nên chưa đảm bảo cho việc củng cố, phát triển các hợp tác xã.

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, nhất quán các quan điểm đã được nêu trong Nghị quyết số 20-NQ/TW; trong đó, tập trung một số nội dung sau:

- Thay đổi nhận thức của bộ phận cán bộ và nhân dân về kinh tế tập thể đúng, đầy đủ về bản chất, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xem kinh tế tập thể là thành phần quan trọng, phải được củng cố và phát triển, trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế. Phát triển kinh tế tập thể là xu hướng tất yếu trong bối cảnh hội nhập quốc tế, phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương phải xuất phát từ nhu cầu thực tế, tôn trọng bản chất, giá trị, nguyên tắc hoạt động của kinh tế tập thể.

- Kinh tế tập thể lấy lợi ích kinh tế là trọng tâm, bao gồm lợi ích của thành viên, tập thể và Nhà nước; đồng thời, coi trọng lợi ích chính trị, văn hóa, xã hội trên địa bàn.

- Phát triển kinh tế tập thể cả về số lượng và chất lượng, trong đó chú trọng chất lượng, bảo đảm sự hài hòa trong tất cả các ngành, lĩnh vực, địa bàn.

- Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên. Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, Liên minh hợp tác xã và các tổ chức đại diện phối hợp chặt chẽ trong việc tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia phát triển kinh tế tập thể.

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh việc củng cố và phát triển các loại hình hợp tác xã trong các ngành, lĩnh vực kinh tế trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc, giá trị của hợp tác xã và quy định của pháp luật. Khuyến khích xây dựng mối liên kết giữa các tổ chức kinh tế tập thể với doanh nghiệp nhằm hỗ trợ nhau trong sản xuất, mở rộng quy mô, hạn chế rủi ro, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Nâng cao chất lượng hoạt động lĩnh vực kinh tế tập thể trong cộng đồng dân cư, tạo thêm nhiều việc làm, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của các thành viên, góp phần xóa đói, giảm nghèo, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Có ít nhất 03 liên hiệp hợp tác xã; 400 hợp tác xã, với hơn 5.200 thành viên; hơn 1.400 tổ hợp tác, với hơn 17.100 thành viên.

- Từ 70% - 80% hợp tác xã, 100% liên hiệp hợp tác xã hoạt động hiệu quả (loại tốt, khá); 50% hợp tác xã liên kết sản xuất, kinh doanh theo mô hình liên kết chuỗi giá trị.

- Trên 50% hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp; 20% hợp tác xã nông nghiệp có lao động trẻ tốt nghiệp cao đẳng, đại học về làm việc có thời hạn.

- Chỉ đạo hỗ trợ hoàn thành xây dựng ít nhất 01 mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả theo từng ngành, nghề, lĩnh vực cụ thể.

2.2. Đến năm 2045

Phần đầu thu hút tối thiểu 20% dân số tham gia các tổ chức kinh tế tập thể. Mở rộng quy mô hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, chất lượng hoạt động ngang tầm với các tỉnh trong khu vực. Bảo đảm trên 90% tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, trong đó có ít nhất 75% tham gia các chuỗi liên kết. Các tổ chức kinh tế tập thể đều áp dụng công nghệ, nhất là chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Khẩn trương triển khai quán triệt thực hiện đầy đủ nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình này, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, sâu rộng, đúng bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể, nâng tầm tư duy và tạo quyết tâm cao của các cấp, các ngành và nhân dân đối với nhiệm vụ đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới, giúp cho người dân nói chung và hộ kinh doanh cá thể nói riêng hiểu rõ về vai trò của hợp tác xã trong kinh tế tập thể là liên kết hỗ trợ cùng nhau phát triển.

Các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông tập trung tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình này, với quy mô cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Xây dựng nội dung phương pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực và hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú, sinh động, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương.

Kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả.

2. Thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

Tổ chức triển khai Luật Hợp tác xã được sửa đổi, bổ sung... để nâng cao khả năng huy động vốn, tăng tích lũy vốn và tài sản chung; nâng cao tính minh bạch trong quản lý, điều hành; nâng cao hiệu quả, chất lượng thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước, quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong thực hiện hệ thống pháp luật, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, giúp các tổ chức kinh tế tập thể phát triển bền vững.

Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện quy định của Trung ương về các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể theo hướng xác định các tổ chức kinh tế tập thể là chủ thể phù hợp để kết hợp giữa đầu tư của Nhà nước và đầu tư, quản lý của tập thể người dân (đầu tư công - quản trị cộng đồng). Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Kịp thời cụ thể hóa các chính sách về phát triển kinh tế tập thể theo nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW phù hợp với yêu cầu, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; trong đó, tập trung thực hiện một số nội dung cụ thể:

- Đưa công tác đào tạo về kinh tế tập thể vào các trường cao đẳng, dạy nghề tại địa phương; khuyến khích thu hút cán bộ quản lý và khoa học về công tác tại các tổ chức kinh tế tập thể; thu hút lao động trẻ được đào tạo chuyên môn khởi nghiệp theo mô hình hợp tác xã. Hằng năm, dành chỉ tiêu cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng tại một số quốc gia có phong trào hợp tác xã phát triển mạnh. Đồng thời, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng có chiều sâu nhằm nâng cao năng lực trong công tác quản lý, điều hành đối với lãnh đạo hợp tác xã và tổ hợp tác.

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể tích tụ đất đai cho sản xuất kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, để hình thành chuỗi sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp quy mô lớn.

- Tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng cho các dự án sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; nâng cao và phát huy vai trò của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

- Hỗ trợ cung cấp dịch vụ tư vấn về quản lý và khoa học công nghệ cho các tổ chức kinh tế tập thể, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, ứng dụng, nâng cao trình độ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Hỗ trợ tiếp cận, nghiên cứu, khảo sát thị trường, xây dựng, đăng ký thương hiệu, đăng ký sản phẩm thương mại, tham gia hội chợ triển lãm ở trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích chung của cộng đồng.

- Thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và các thành viên của tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định; các thành viên khác không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì tạo điều kiện để tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể

Rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể. Tập trung xây dựng và nhân rộng mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả trên tất cả các ngành, nghề, lĩnh vực kinh tế trên địa bàn tỉnh; phát triển mô hình hội quán (tổ hợp tác) phù hợp với nhu cầu thực tế và nguyện vọng của người dân, làm tiền đề để phát triển, xây dựng các mô hình kinh tế tập thể theo quy định của pháp luật.

Phát huy tinh thần dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên trong các tổ chức kinh tế tập thể; kết hợp động lực kinh tế với động lực tinh thần, khơi dậy phong trào quần chúng nhân dân tham gia phát triển các tổ chức kinh tế tập thể.

Khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức kinh tế tập thể, thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện; khuyến khích liên kết kinh tế giữa các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước đối với kinh tế tập thể. Tăng cường liên kết giữa tổ chức kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác, đặc biệt là liên kết với doanh nghiệp

Tăng cường quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể trong tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan được giao quản lý nhà nước về kinh tế tập thể cấp tỉnh. Xây dựng bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể tập trung, thống nhất, xuyên suốt trong chỉ đạo điều hành từ tỉnh đến cơ sở. Từng bước phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức đa dạng từ thấp đến cao: Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tăng cường liên kết, hợp tác giữa kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác, như: Kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về kinh tế tập thể, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch, để kinh tế tập thể phát triển lành mạnh, đúng định hướng.

Tăng cường tính minh bạch trong quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với kinh tế tập thể, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

Đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc xây dựng và triển khai các hoạt động về phát triển kinh tế tập thể; chủ động, tích cực quan hệ với các tổ chức hữu quan, tổ chức quốc tế và phi chính phủ nước ngoài, nhằm học tập kinh nghiệm, tranh thủ hỗ trợ tài chính, kỹ thuật dành cho kinh tế tập thể. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong phát triển kinh tế tập thể; trong đó, cần tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự phối hợp chặt chẽ có trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là hội nông dân.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã tỉnh đối với phát triển kinh tế tập thể

Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp tuyên truyền, vận động đề hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình kinh tế tập thể.

Đối với các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn, có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động, cần quan tâm xây dựng và phát huy vai trò của đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức kinh tế tập thể phát triển vững mạnh.

Củng cố, tăng cường hoạt động của hệ thống liên minh hợp tác xã và các tổ chức đại diện; trong đó, Liên minh Hợp tác xã tỉnh là nòng cốt, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể. Liên minh Hợp tác xã tỉnh phát huy và làm tốt vai trò là cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể; hướng dẫn, chia sẻ thông tin, vận động thực hiện các chính sách đối với kinh tế tập thể; cùng với tổ chức kinh tế tập thể thực hiện tốt, đúng quy định của Nhà nước.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình này bằng văn bản cụ thể để thực hiện đảm bảo phù hợp, sát tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị; định kỳ báo cáo theo quy định.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, cụ thể hóa cơ chế, chính sách, đảm bảo cơ sở pháp lý theo quy định của pháp luật để thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình này; đồng thời, giám sát việc tổ chức thực hiện.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng văn bản cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình này với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Chương trình này. Kịp thời đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành cơ chế, chính sách phù hợp thuộc thẩm quyền của địa phương về phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng văn bản cụ thể để tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết theo quy định.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình này bằng các hình thức phù hợp đến các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình này đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân.

6. Các ban đảng của Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Chương trình này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các vụ và tương đương trực thuộc các ban đảng Trung ương và Văn phòng Trung ương (phía Nam),
- Bộ Tư lệnh Quân khu 9,
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các đồng chí thành viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

Phạm Thành Ngại

